

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/ 2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Như N, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn 06, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Lê H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 06, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Như N và anh Lê H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Như N và anh Lê H có 02 người con chung tên là Lê Trần Trọng D, sinh ngày 21/11/2006 và Lê Trần Khánh L, sinh ngày 27/6/2011. Chị Trần Thị Như N và anh Lê H thoả thuận: Giao hai cháu là Lê Trần Trọng D, sinh ngày 21/11/2006 và Lê Trần Khánh L, sinh ngày 27/6/2011 cho anh Lê H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) và chị Trần Thị Như N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Như N và anh Lê H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Trần Thị Như N và anh Lê H không yêu cầu Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Như N và anh Lê H thỏa thuận, chị Trần Thị Như N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001226 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Hoàn trả cho chị Trần Thị Như N số tiền chênh lệch tạm ứng án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDTX Hương Thủy;
- Chi cục THADSTX Hương Thủy;
- UBND xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế;
(Đăng ký kết hôn số 26 ngày 04/5/2006)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu dân.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân